

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 80/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Châu Thị U, sinh năm 1987
Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1990
Địa chỉ: k, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Châu Thị U và Anh Lê Văn T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Chị Châu Thị U và Anh Lê Văn T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị U và anh T thỏa thuận như sau: Anh T tiếp tục nuôi Lê Bắc Trung N, sinh ngày 24/10/2008. Chị U không cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị U và anh T mỗi người nộp số tiền là 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn đồng). Chị U và anh T thỏa thuận như sau: Chị U chịu toàn bộ án phí số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng), chị U có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005177 ngày 04 tháng 3 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Chị U được nhận lại số tiền là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng), tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện C. Anh T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện C;*
- *CCTHA huyện C;*
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *UBND xã Phú Thuận, h Phú Tân;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán

Hà Thanh Khiết